

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2022

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, tòa nhà số 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.37262808 Fax: 024.37262810
- Email: info@mbcapital.com.vn
- Vốn điều lệ: 323.795.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi ba tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: Không có
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/NQ – ĐHĐCĐ – MBC 02/NQ – ĐHĐCĐ - MBC	22/04/2022	Tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên, Đại Hội Đồng Cổ Đông đã thông qua các vấn đề sau: - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tổng kết nhiệm kỳ 2017-2022 và định hướng nhiệm kỳ 2022-2027. - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2017-2022 và phương hướng nhiệm kỳ 2022-2027, kế hoạch hoạt động năm 2022.

			- Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021. - Thông qua tổng chỉ phí thù lao thực tế chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS trong năm 2021 và tổng thù lao, ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2022. - Thông qua việc thay đổi chức danh của người đại diện theo pháp luật và sửa đổi Điều lệ Công ty. - Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)/ Board of Directors (annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
01	Nguyễn Thị Ngọc	Chủ tịch	23/11/2015	
02	Phan Phương Anh	Phó Chủ tịch	19/09/2006	
03	Nguyễn Thị Như Trang	Thành viên	23/11/2015	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
------------	--	--	---------------------------------------	---

01	Nguyễn Thị Ngọc	51	100%	
02	Phan Phương Anh	51	100%	
03	Nguyễn Thị Như Trang	51	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors*:

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát đối với Ban điều hành thông qua chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất. Thông qua các nội dung tại các Nghị quyết và những vấn đề phát sinh trong hoạt động Công ty. Một số nội dung chủ yếu như:

- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ quý/ năm và phê duyệt kế hoạch hoạt động quý/ năm tiếp theo.
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; phê duyệt và chỉ đạo thực hiện chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên với tỷ lệ chi trả là 10%.
- Chỉ đạo triển khai các giải pháp nhằm tăng năng lực hoạt động cho Công ty gồm: chỉ đạo triển khai bán sản phẩm dịch vụ của Công ty qua kênh số; chỉ đạo đẩy mạnh đầu tư cho CNTT và chuyển dịch số nhanh; hướng dẫn triển khai chế độ đãi ngộ cho người lao động; bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh; ban hành các văn bản nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty.
- Phê duyệt một số khoản đầu tư của Công ty theo thẩm quyền; đầu tư sửa chữa trụ sở mới tại 21 Cát Linh.
- Chỉ đạo xây dựng chiến lược kinh doanh và chiến lược chuyển đổi hệ thống công nghệ thông tin cho Công ty giai đoạn 2022-2026; ; chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành, BKS, có chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời các hoạt động kinh doanh của Công ty

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*:

Không có (HĐQT tham gia vào 100% các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định).

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (*Báo cáo năm 2021*)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	13/BB-HĐQT-MBC	13/01/2022	Phê duyệt đánh giá bổ nhiệm lại Phó tổng giám đốc phụ trách hỗ trợ kinh doanh của Công ty	100%
2	14/BB-HĐQT-MBC	13/01/2022	Phê duyệt biểu dương thành tích đạt được trong năm 2021 cho các tập thể, cá nhân của Công ty	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
3	19/BB-HĐQT-MBC	28/01/2022	Phê duyệt thí điểm điều chỉnh cơ chế chi trả lương năm 2022	100%
4	41/NQ-MBC-HĐQT	04/03/2022	1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022. 2. Thông qua nội dung, chương trình ĐHCĐ Công ty 3. Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 50.1 Điều 50 Điều lệ Công ty quý 4 năm 2021	100%
5	52/NQ-MBC-HĐQT	16/03/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
6	57/NQ-MBC-HĐQT	24/03/2022	Phê duyệt bổ sung nguyên tắc chi từ Quỹ phúc lợi	100%
7	62/NQ-MBC-HĐQT	25/03/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
8	60/NQ-MBC-HĐQT	25/03/2022	Phê duyệt hoãn họp ĐHCĐ	100%
9	89/BB-HĐQT-MBC	19/04/2022	Phê duyệt đánh giá bổ nhiệm chính thức Phó Tổng giám đốc	100%
10	95/BB-HĐQT-MBC	22/04/2022	Bầu Chủ tịch HĐQT	100%
11	105/NQ-MBC-HĐQT	28/04/2022	1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động quý I/ 2022, kế hoạch hoạt động quý II/2022. 2. Thông qua dự án phát triển mini App giao dịch CCQ 3. Phê duyệt phân công công tác thành viên HĐQT 4. Phê duyệt Quy chế tổ chức hoạt động Hội đồng đầu tư sửa đổi 5. Ban hành Chiến lược giai đoạn 2022-2026 6. Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 50.1 Điều 50 Điều lệ Công ty quý I năm 2022	100%
12	107/BB-HĐQT-MBC	29/04/2022	Phê duyệt điều chỉnh mô hình tổ chức	100%
13	110/BB-HĐQT-MBC	05/05/2022	Phê duyệt chủ trương thành lập quỹ thành viên CVC	100%
14	113/NQ-MBC-HĐQT	06/05/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
15	115/TB-MBCapital	16/05/2022	Phương án trả cổ tức năm 2021	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
16	122/BB-HĐQT-MBC	31/05/2022	Phê duyệt thay đổi TBP KTNB	100%
17	143/QĐ-MBC-HĐQT	08/06/2022	Phê duyệt mô hình tổ chức, Quy chế tổ chức hoạt động MB Capital	100%
18	147/QĐ-MBC-HĐQT	08/06/2022	Miễn nhiệm chức danh TGD với ông Phan Phương Anh; giao nhiệm vụ Quyền TGD cho ông Nguyễn Đức Hải	100%
19	151/QĐ-MBC-HĐQT	08/06/2022	Phê duyệt phân cấp thẩm quyền, phạm vi phê duyệt tại MB Capital.	100%
20	157/BB-HĐQT-MBC	21/06/2022	Phê duyệt chính sách bán hàng	100%
21	160/NQ-MBC-HĐQT	22/06/2022	Ký Hợp đồng ủy quyền xác định NĐTCK chuyên nghiệp với MBS	100%
22	163/NQ-MBC-HĐQT	24/06/2022	Phê duyệt chương trình thúc đẩy bán Quý 3/2022	100%
23	174/NQ-MBC-HĐQT	05/07/2022	1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2022, kế hoạch hoạt động Quý III, 6 tháng cuối năm 2022 2. Phê duyệt điều chỉnh thành phần Hội đồng đầu tư cho các Quỹ, DMĐT do MB Capital quản lý 3. Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 50.1 Điều 50 Điều lệ Công ty quý 2 năm 2022	100%
24	180/NQ-MBC-HĐQT	07/07/2022	Phê duyệt đầu tư chứng chỉ quỹ của Quỹ đầu tư trái phiếu MB (MBBOND)	100%
25	182/BB-HĐQT-MBC	20/07/2022	Phê duyệt chủ trương triển khai đầu tư trái phiếu doanh nghiệp	100%
26	194/NQ-MBC-HĐQT	05/08/2022	Phê duyệt chi thưởng đóng quỹ JAMBF	100%
27	199/NQ-MBC-HĐQT	09/08/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
28	211/NQ-MBC-HĐQT	16/09/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
29	212/BB-HĐQT-MBC	16/09/2022	Phê duyệt bổ nhiệm lại Giám đốc tài chính	100%
30	214/NQ-MBC-HĐQT	21/09/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
31	217/NQ-MBC-HĐQT	22/09/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
32	223/BB-HDQT-MBC	04/10/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
33	227/NQ-MBC-HDQT	04/10/2022	Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan	100%
34	229/NQ-MBC-HDQT	04/10/2022	Phê duyệt chương trình thúc đẩy bán Quý 4	100%
35	233/NQ-MBC-HDQT	11/10/2022	Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan	100%
36	240/NQ-MBC-HDQT	18/10/2022	1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động quý 3, 9 tháng đầu năm 2022, kế hoạch hoạt động Quý IV/2022, định hướng kế hoạch năm 2023 2. Thông qua Báo cáo giao dịch giữa Công ty với các đối tượng tại Khoản 50.1 Điều 50 Điều lệ Công ty quý 3 năm 2022	100%
37	248/NQ-MBC-HDQT	21/10/2022	Phê duyệt biểu phí của Quỹ MBBOND	100%
38	250/BB-HDQT-MBC	26/10/2022	Phê duyệt các giải pháp xử lý thanh khoản và kế hoạch triển khai kinh doanh quỹ MBBOND	100%
39	255/NQ-MBC-HDQT	31/10/2022	Phê duyệt thành phần Hội đồng đầu tư Quỹ Rhodium	100%
40	257/NQ-MBC-HDQT	31/10/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
41	259/NQ-MBC-HDQT	08/11/2022	Phê duyệt khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
42	262/NQ-MBC-HDQT	09/11/2022	Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan	100%
43	270/BB-HDQT-MBC	17/11/2022	Phê duyệt các giải pháp xử lý thanh khoản của quỹ MBBOND	100%
44	281/NQ-MBC-HDQT	29/11/2022	Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan	100%
45	287/NQ-MBC-HDQT	06/12/2022	Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan	100%
46	284/BB-HDQT-MBC	06/12/2022	Phê duyệt bổ sung Chính sách quản trị rủi ro về xử lý các trường hợp khẩn cấp	100%
47	312/NQ-MBC-HDQT	23/12/2022	Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan	100%
48	310/NQ-MBC-HDQT	23/12/2022	Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
49	315/NQ-MBC- HĐQT	27/12/2022	Phê duyệt chi phí dự án CNTT phát sinh năm 2022	100%
50	321/NQ-MBC- HĐQT	27/12/2022	Phê duyệt đầu tư chứng chỉ quỹ Bordier	100%
51	318/NQ-MBC- HĐQT	27/12/2022	Phê duyệt phí các DM	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2021)/Board of Supervisors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban Kiểm soát	20/04/2017	Tài chính kế toán, Đầu tư
2	Đỗ Thị Thanh Huyền	Thành viên	25/10/2012 – 22/04/2022	Tài chính Kế toán
3	Phạm Thị Kim Ngân	Thành viên	04/12/2014 – 22/04/2022	Đầu tư, QTKD
4	Nguyễn Thị Phương	Thành viên	22/04/2022	Tài chính Kế toán
5	Đoàn Thu Trang	Thành viên	22/04/2022	Đầu tư, QTKD

2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Minh Đức	4	100%	100%	
2	Đỗ Thị Thanh Huyền	1	100%	100%	

3	Phạm Thị Kim Ngân	1	100%	100%	
4	Nguyễn Thị Phương	3	100%	100%	
5	Đoàn Thu Trang	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Thực hiện giám sát hoạt động tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT. Ngoài ra, Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty theo quy định. Ban Kiểm soát đã được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời. Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng đắn tình hình tài chính của Công ty.
- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, năm 2022, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và cử đại diện tham dự cuộc họp của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty.

Năm 2022, Ban Kiểm soát được thông báo và cử tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT; được HĐQT cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định; được Ban điều hành cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu để Ban Kiểm soát thực hiện chức các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và quy định của pháp luật. Các ý kiến khuyến nghị của Ban Kiểm soát được ghi nhận và có lộ trình triển khai cụ thể đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

Không có.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment /</i>
------------	---	---	---	--

				<i>dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Phan Phương Anh	21/03/1976	QTKD, Tài chính Ngân hàng, Quản lý tài sản	19/09/2006 – 08/06/2022
2	Trương Thị Hương Trà	04/12/1975	QTKD, Quản lý tài sản	25/02/2016
3	Giang Trung Kiên	12/08/1979	QTKD, Quản lý tài sản	16/09/2021
4	Chu Hồng Kiên	25/12/1989	Quản trị kinh doanh	17/05/2022
5	Nguyễn Đức Hải	30/07/1982	QTKD, Tài chính Ngân hàng, Quản lý tài sản	08/06/2022

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Đoàn Kim Dung	28/01/1975	Kế toán – Tài chính, Quản lý tài sản	19/09/2006

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relat ionship with the Company</i>
1	Nguyễn Thị Ngọc		Chủ tịch HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	23/11/20 15			Chủ tịch HĐQT
2	Phan Phương Anh		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, HN	19/09/20 06			Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Thị Nhu Trang		Thành viên HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	23/11/20 15			Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Minh Đức		Trưởng BKS		18 Lê Văn Lương, HN	20/04/20 17			Trưởng BKS
5	Đỗ Thị Thanh Huyền		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	25/10/20 12	22/04/20 22	Hết nhiệm kỳ	Thành viên BKS
6	Phạm Thị Kim Ngân		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	04/12/20 14	22/04/ 2022	Hết nhiệm kỳ	Thành viên BKS
7	Nguyễn Thị Phương		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	22/04/20 22			Thành viên BKS
8	Đoàn Thu Trang		Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	22/04/20 22			Thành viên BKS
9	Nguyễn Đức Hải		Quyền TGD		Số 21 Cát Linh, HN	08/06/20 22			Quyền TGD
10	Chu Hồng Kiên		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, HN	17/05/20 22			Phó Tổng Giám đốc
11	Trương Thị Hương Trà		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, HN	25/02/20 16			Phó Tổng Giám đốc
12	Giang Trung Kiên		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, HN	16/09/20 21			Phó Tổng Giám đốc

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relat ionship with the Company</i>
13	Đoàn Kim Dung		Giám đốc tài chính		Số 21 Cát Linh, HN	19/09/20 06			Giám đốc tài chính
14	Nguyễn Thị Thu Hiền		Người được ủy quyền CBTT		Số 21 Cát Linh, HN	17/12/20 14			Người được ủy quyền CBTT
15	Ngân hàng TMCP Quân đội		Công ty mẹ	0100283 873 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/09/19 94	18 Lê Văn Lương, Hà Nội	19/09/20 06			Công ty mẹ
16	Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội (AMC)		Cùng là công ty con	0105281 799 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/9/200 2	Tầng 8, số 3 Liễu Giãi, Ba Đình, HN	19/09/20 06			Cùng là công ty con
17	Công ty tài chính TNHH MB Shinsei		Cùng là công ty con	Giấy phép số 58/GP- NHNN do Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 21/9/201 7	Tầng 9,10,11,12 số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	21/9/201 7			Cùng là công ty con
18	Công ty CP Chứng khoán MB		Cùng là công ty con	Giấy phép số 116/GP- UBCK do Ủy	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	09/12/20 13			Cùng là công ty con

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
				ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 9/12/2013					
19	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Quân đội		Cùng là công ty con	43 GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp lần đầu ngày 8/10/2007	Tầng 5,6, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	8/10/2007			Cùng là công ty con
20	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas Life		Cùng là công ty con	74/GP/KBH do Bộ Tài Chính cấp ngày 21/07/2016	Tầng 15, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	21/07/2016			Cùng là công ty con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Chi tiết tại Phụ lục

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm

soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):*

Chi tiết tại Phụ lục

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:*

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
I	Nguyễn Thị Ngọc		Chủ tịch HĐQT	0	18 Lê Văn Lương, HN	20.000	0.06%	
1.1	Ngân hàng TMCP Quân đội			0100283873 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày	18 Lê Văn Lương, HN	29,390,000	90.77%	Thành viên HĐQT

				30/09/1994				
1.2	Nguyễn Hữu Doanh					0	0%	Bố đẻ
1.3	Đỗ Thị Ngọc Bảo					0	0%	Mẹ đẻ
1.4	Nguyễn Hoàng Trung					0	0%	Con trai
1.5	Nguyễn Hoàng An					0	0%	Con trai
1.6	Nguyễn Hữu Bảo Khánh					0	0%	Em trai
1.7	Nguyễn Thị Thúy Vân					0	0%	Em dâu
2	Phan Phương Anh		Phó Chủ tịch HĐQT		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	30.000	0.09%	
2.1	Phan Duy Sơn					0	0%	Bố đẻ
2.2	Trần Thị Phương					0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Cao Thị Quỳnh Liên					0	0%	Vợ
2.4	Phan Anh Đức					0	0%	Con trai
2.5	Phan Anh Đắc					0	0%	Con trai
2.6	Cao Xuân Tư					0	0%	Bố vợ
2.7	Vũ Thị Thanh					0	0%	Mẹ vợ
2.8	Công ty CP chứng khoán MB					0	0%	TV HĐQT kiêm TGD
3	Nguyễn Như Trang		Thành viên HĐQT		18 Lê Văn Lương, HN	5.000	0.02%	
3.1	Nguyễn Thị Loan					0	0%	Mẹ đẻ
3.2	Nguyễn Văn Nền					0	0%	Bố đẻ
3.3	Nguyễn Hoàng Nam					0	0%	Em ruột
3.4	Hoàng Quốc Việt					0	0%	Chồng
3.5	Hoàng Quốc Nhi					0	0%	Con gái
4	Nguyễn Minh Đức		Trưởng BKS		18 Lê Văn Lương, HN	10.000	0.03%	
4.1	Phạm Đức Hiền					0	0%	Chồng

4.2	Nguyễn Hữu Thạch				0	0%	Bố đẻ
4.3	Nguyễn Thị Bằng				0	0%	Mẹ đẻ
4.4	Phạm Đức Việt Hải				0	0%	Con trai
4.5	Phạm Đức Minh Đạt				0	0%	Con trai
4.6	Nguyễn Thị Hoa Lê				0	0%	Chị ruột
4.7	Phạm Đắc Hoan				0	0%	Bố chồng
4.8	Nguyễn Thị Phương				0	0%	Mẹ chồng
4.9	Trần Quang Vinh				0	0%	Anh rể
5	Nguyễn Thị Phương	Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	0	0%	
5.1	Nguyễn Văn Thìn				0	0%	Chồng
5.2	Nguyễn Hồ Bắc				0	0%	Bố đẻ
5.3	Mai Thị Tài				0	0%	Mẹ đẻ
5.4	Nguyễn Văn Cam				0	0%	Bố chồng
5.5	Hoàng Thị My				0	0%	Mẹ chồng
5.6	Nguyễn Thanh Tuấn				0	0%	Anh trai
5.7	Hàn Thị Hiền				0	0%	Chị dâu
5.8	Nguyễn Thị Thúy				0	0%	Chị gái
5.9	Nguyễn Minh Anh						Con
5.10	Nguyễn Phúc Quang						Con
6	Đoàn Thu Trang	Thành viên BKS		18 Lê Văn Lương, HN	0	0%	
6.1	Đoàn Nhân Năng				0	0%	Bố đẻ
6.2	Trần Thu Hương				0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Đoàn Nhân Mạnh				0	0%	Anh ruột
6.4	Lê Thị Thanh Huyền				0	0%	Chị dâu

6.5	Nguyễn Mạnh Hùng					0	0%	Chồng
6.6	Nguyễn Tùng Lâm					0	0%	Con ruột
6.7	Trần Thị Xuân Mai					0	0%	Mẹ chồng
6.8	Nguyễn Quang Huy					0	0%	Bố chồng
6.9	Cao Thị Thúy					0	0%	Mẹ chồng
7	Nguyễn Đức Hải		Quyền Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	8.750	0.027%	
7.1	Nguyễn Đức Toàn					0	0%	Bố
7.2	Đỗ Kim Dung					0	0%	Mẹ
7.3	Nguyễn Thị Nhuệ Giang					0	0%	Chị ruột
7.4	Nguyễn Thu Trang					0	0%	Vợ
7.5	Nguyễn Hải Nam					0	0%	Con
7.6	Nguyễn Minh Thư					0	0%	Con
7.7	Nguyễn Tất Thắng					0	0%	Anh rể
7.8	Mai Thị Minh Giang					0	0%	Mẹ vợ
8	Chu Hồng Kiên		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	0	0%	
8.1	Hoàng Thị Huyền Châu					0	0%	Vợ
8.2	Chu Hồng Quang					0	0%	Con
8.3	Chu Hà Anh					0	0%	Con
8.4	Chu Văn Khôi					0	0%	Bố ruột
8.5	Lê Thị Hà					0	0%	Mẹ ruột
8.6	Chu Hồng Minh					0	0%	Em ruột
8.7	Phạm Thị Thúy					0	0%	Em dâu
8.8	Hoàng Hữu Toàn					0	0%	Ba vợ
8.9	Trương Thị Hường					0	0%	Mẹ Vợ

9	Trương Thị Hương Trà		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	5.000	0.02%	
9.1	Bùi Ngọc Lân					0	0%	Chồng
9.2	Nguyễn Thị Kim Cúc					0	0%	Mẹ đẻ
9.3	Bùi Giang Nam					0	0%	Con trai
9.4	Bùi Quang Anh					0	0%	Con trai
9.5	Trương Vĩnh Minh					0	0%	Anh trai
9.6	Đinh Thị Mậu					0	0%	Mẹ chồng
10	Giang Trung Kiên		Phó Tổng Giám đốc		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	0	0%	
10.1	Giang Trung Bán					0	0%	Bố đẻ
10.2	Phạm Thị Lâm					0	0%	Mẹ đẻ
10.3	Giang Trung Minh Đức					0	0%	Con trai
10.4	Giang Minh Anh					0	0%	Con gái
10.5	TCT Gas Petrolimex-CTCP					0	0%	TV HĐQT
11	Đoàn Kim Dung		GĐTC kiêm KTT		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	45.000	0.14%	
11.1	Đoàn Văn Đàm					0	0%	Bố đẻ
11.2	Nguyễn Thị Tuyền					0	0%	Mẹ đẻ
11.3	Đoàn Minh Quang					0	0%	Em trai
11.4	Đoàn Hồng Nhung					0	0%	Em gái
11.5	Nguyễn Thế Dũng					0	0%	Chồng
11.6	Nguyễn Chi Mai					0	0%	Con gái
11.7	Nguyễn Thế Hùng					0	0%	Con trai
11.8	Vũ Thị Nhụ					0	0%	Mẹ chồng
11.9	Nguyễn Mỹ Hoa					0	0%	Em dâu

11.1 0	Đào Minh Hiếu					0	0%	Em rể
12	Nguyễn Thị Thu Hiền		Người được UQ CBTT		Số 21 Cát Linh, Hà Nội	0	0%	
12.1	Nguyễn Văn Du					0	0%	Bố đẻ
12.2	Phạm Thị Hào					0	0%	Mẹ đẻ
12.3	Phạm Hồng Miên					0	0%	Chồng
12.4	Phạm Minh Hằng					0	0%	Con gái
12.5	Phạm Gia Anh					0	0%	Con trai
12.6	Nguyễn Văn Dũng					0	0%	Em trai
12.7	Nguyễn Văn Hải					0	0%	Em trai
12.8	Phạm Văn Quynh					0	0%	Bố chồng
12.9	Trần Thị Thúy Ninh					0	0%	Em dâu
12.1 0	Trần Minh Hiếu					0	0%	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues : Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT



PHỤ LỤC

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. * date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283873	MB Grand Tower, 18 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Lãi Tiền gửi: 7,554,868,964	
2	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283873	MB Grand Tower, 18 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Phí Dịch vụ 8,945,923,070	
3	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng mẹ	0100283873	MB Grand Tower, 18 đường Lê Văn Lương, quận Cầu Giấy, Hà Nội	23/12/2022	312/NQ- MBC-HĐQT	Giao dịch mua bán CCTG FECredit 70 tỷ mệnh giá	
4	Cty TNHH Q. lý nợ&khai thác TS NH TMCP Quân Đội	Thành viên MB Group	0105281799	Tầng 8, tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình Hà Nội	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Chi phí thuê văn phòng Hà nội, Chi phí sử dụng Điện - Nước - Vệ sinh 3,320,456,646	

*
Nội

5	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Lãi, phí 7,898,066	
6	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Chi phí môi giới CK 950,033,407	
7	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Dịch vụ tư vấn 439,000,000	
8	Công ty CP chứng khoán MB	Thành viên MB Group	0106393583	Tầng 7,8, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Phân phối CCQ 134,387	
9	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Quân Đội	Thành viên MB Group	0102385623	Tầng 5,6, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Chi phí bảo hiểm 106,195,680	
10	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Hiểm Quân Đội	Thành viên MB Group	0102385623	Tầng 5,6, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Quản lý danh mục đầu tư ủy thác 5,450,521,465	
11	CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ MB AGEAS	Thành viên MB Group	0107520795	Tầng 15, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	Năm 2022	Tại các cuộc họp định kỳ	Quản lý danh mục đầu tư ủy thác 18,784,339,855	
12	QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MB	Quỹ do MB Capital quản lý	32/GCN-UBCK ngày 26/03/2018	Tầng 12, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	07/07/2022	180/NQ-MBC-HDQT	Mua CCQ 100 tỷ đồng	
13	QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MB	Quỹ do MB Capital quản lý	32/GCN-UBCK ngày 26/03/2018	Tầng 12, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	08/11/2022	259/NQ-MBC-HDQT	Bán CCQ 14 tỷ đồng	
14	QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MB	Quỹ do MB Capital quản lý	32/GCN-UBCK ngày 26/03/2018	Tầng 12, số 21 Cát Linh, Đống Đa, HN	04/10/2022 11/10/2022 09/11/2022 29/11/2022 06/12/2022 23/12/2022	227/NQ 233/NQ 262/NQ 281/NQ 287/NQ 310/NQ	Giao dịch mua bán tài sản của Quỹ 51 tỷ MG 82 & 15 tỷ MG 82 & 15 tỷ MG 60 tỷ MG 93 tỷ MG 64 tỷ MG	